



TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Địa chỉ: Nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội
Mã số DN: 0100106440

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 419/2019/LICOGI-CBTT

(V/v CBTT Biên bản và Nghị quyết
ĐHĐCĐ thường niên 2019)

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty: **TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**
Địa chỉ trụ sở chính: nhà G1, số 491 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân
Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 043 8542 365
Fax: 043 8542 655
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Thanh Hải
Địa chỉ: nhà G1, số 491 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0905955896
Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu
 định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty LICOGI-CTCP công bố thông tin: Biên bản họp và Nghị quyết Đại
hội đồng cổ đông thường niên 2019 .

(Có Biên bản họp và Nghị quyết kèm theo).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty vào
ngày 21/6/2019 tại đường dẫn: <http://www.licogi.com.vn/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Ban TGD (để biết);
- Lưu VP HĐQT.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY LICOGI-CTCP**



Phan Thanh Hải



TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn
Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Số 135/2019/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY LICOGI – CTCP**

Tên đơn vị: TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

Địa chỉ: Nhà G1, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp số: 0100106440 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 11/01/2018, cấp đổi lần thứ 7.

Hôm nay, vào hồi 10 giờ ngày 21/06/2019, tại Trụ sở Tổng công ty LICOGI – CTCP, Nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty LICOGI - CTCP (Sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”), cụ thể như sau:

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Cổ đông của Tổng Công ty LICOGI - CTCP (“**LICOGI**”) tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội;

- Đại diện cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị và cá nhân có liên quan:

+ **Đại diện Lãnh đạo Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).**

Ông Đinh Việt Tùng – Trưởng ban đầu tư 2

+ **Đại diện Lãnh đạo Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh bất động sản Khu Đông:**

Bà Lê Thị Hải Châu – Chủ tịch Hội đồng thành viên

+ **Đại diện Lãnh đạo Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC - đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:**

Ông Ngô Hoàng Hà – Phó trưởng phòng kiểm toán

Tham dự Đại hội còn có các Ông/bà Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Đại hội đã nghe Ông **Trần Bá Giang**, Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- **Tổng số cổ đông của LICOGI: 269 cổ đông với số cổ phần là 90.000.000 cổ phần;**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 90.000.000 cổ phần (Chín mươi triệu cổ phần);

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 269 cổ đông, đại diện cho 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết (Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 03/6/2019);

- Tổng số đại biểu là cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt (tại thời điểm khai mạc vào hồi 10 giờ ngày 21/6/2019) là 78 người, đại diện cho 89.261.836 cổ phần, chiếm 99,1798 % số cổ phần có quyền biểu quyết;

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP (sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất) được ĐHCĐ thông qua ngày 26/6/2018, Đại hội là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Khai mạc Đại hội

Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu khách mời tham dự;

2.1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch

Sau khi nghe số lượng và danh sách nhân sự dự kiến do HĐQT giới thiệu, 100 % số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội, gồm các Ông/bà có tên sau đây:

- Ông Phan Thanh Hải - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD là Chủ tọa
- Ông Nguyễn Thanh Hợp - Thành viên HĐQT là thành viên

2.2. Thông qua Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch trong công tác ghi chép, lập biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết của ĐH và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe số lượng và danh sách nhân sự dự kiến do HĐQT giới thiệu, 100% số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, cụ thể:

a) Ban thư ký gồm các Ông/bà có tên sau đây:

- Bà Nguyễn Thị Oanh, Chánh Văn phòng HĐQT, Thư ký Công ty là Trưởng ban
- Ông Nguyễn Đoàn Trung, Thư ký Tổng giám đốc là Ủy viên

b) Ban kiểm phiếu gồm các Ông/bà có tên sau đây:

- Ông Trần Bá Giang, Phó Trưởng phòng TCCB là Trưởng ban;
- Bà Nguyễn Thị Khánh Phương, TV Ban Kiểm soát, TP Kiểm toán nội bộ là Phó trưởng ban;
- Bà Lê Thị Thanh Nội, Phó Trưởng phòng Tài chính – Kế toán là Ủy viên;
- Ông Hoàng Như Thái, Phó Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch là Ủy viên;
- Ông Đinh Hải Ninh, Phó trưởng phòng Thanh tra, Pháp chế là Ủy viên.

3. Thông qua chương trình ĐH, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

Sau khi nghe Ban tổ chức công bố chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS, Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của bà Lê Thị Hải Châu, Đại diện cho Cổ đông chiến lược, chiếm 35% vốn điều lệ của LICOGI phát biểu, đề

ngợi ĐHĐCĐ thảo luận và ủy quyền cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo các Tờ trình của HĐQT Tổng công ty, cụ thể:

- Tờ trình số 129/2019/TTr-HĐQT về việc tiếp tục thực hiện thoái vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của LICOGI theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018.

- Tờ trình số 128/2019/TTr - HĐQT về việc đầu tư tăng vốn của LICOGI tại các doanh nghiệp có vốn góp và Thành lập mới doanh nghiệp;

- Tờ trình số 131/2019/TTr-HĐQT về việc tiếp tục triển khai kế hoạch thu xếp vốn bằng việc phát hành trái phiếu để đầu tư Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt của Công ty TNHH MTV Nhà ở và Đô thị LICOGI và sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành trái phiếu kèm theo Nghị quyết số 169/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2018 của ĐHĐCĐ Tổng công ty LICOGI – CTCP.

ĐHĐCĐ đã biểu quyết 100% thông qua Chương trình Đại hội (Có chương trình Đại hội kèm theo);

ĐHĐCĐ đã biểu quyết 100% thông qua Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát.

4. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội

Đại hội đã nghe Ông **Trần Bá Giang** - Trưởng ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

5. Nội dung chính của Đại hội

5.1. Thảo luận và thông qua Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Tổng giám đốc.

a) Đại hội đã nghe Ông **Phan Thanh Hải** – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.

Đại hội đã thảo luận và **thông qua** Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.149.782 cổ phần, chiếm 99,8745 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.900 cổ phần, chiếm 0,0044 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 16.500 cổ phần, chiếm 0,0185 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796. cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

b) Đại hội đã nghe Bà **Phan Lan Anh** – Phó Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2019.

Đại hội đã thảo luận và **thông qua** kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2019 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.509.091 cổ phần, chiếm **58,8259 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 36.640.691 cổ phần, chiếm 41,0486 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 20.400 cổ phần, chiếm 0,0229 % tổng

số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

c) Đại hội đã nghe **Bà Lê Thanh Huyền** - Trưởng ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, định hướng hoạt động năm 2019;

Đại hội đã thảo luận và **thông qua** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2018, định hướng hoạt động năm 2019 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.149.782 cổ phần, chiếm **99,8745 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.900 cổ phần, chiếm 0,0044 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 16.500 cổ phần, chiếm 0,0185 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

d) Đại hội đã nghe **Ông Nguyễn Anh Dũng** – Kế toán trưởng báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

5.2. Thảo luận và thông qua các Tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Hợp, Thành viên Hội đồng quản trị trình bày nội dung các Tờ trình: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và định biên lao động năm 2019; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2019; quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và thù lao của HĐQT, BKS năm 2019; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

a) Đại hội đã thảo luận và thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và định biên lao động năm 2019 (theo Tờ trình số 126/2019/TTr-HĐQT), với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018
I	CÔNG TY MẸ			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900,000	900,000
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	449,056	505,811
3	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	530,248	180,589
4	Doanh thu	Tỷ đồng	528,931	216,834
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(55,464)	3,219
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	3,397	2,350
7	Đầu tư	Tỷ đồng	103,124	29,915
8	Cổ tức	%	0	0
9	Lao động định biên	Người	296	259
10	Thu nhập bình quân/ người/tháng	Triệu đồng	7,700	7,815
II	HỢP NHẤT MẸ - CON			
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	4.127,284	3.035,221

2	Doanh thu	Tỷ đồng	3.411,170	2.600,189
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	96,462	60,619
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	114,633	110,457
5	Đầu tư	Tỷ đồng	1.585,779	328,519
6	Thu nhập BQ (người/tháng)	Tr.đồng	8,127	8,140

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2019.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % KH19/TH18
I. CÔNG TY MẸ				
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900	900	100
2. Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	180,589	603,092	334
3. Doanh thu	Tỷ đồng	216,834	502,185	232
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,219	(26,981)	-938
5. Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	2,350	3,925	167
6. Cổ tức	%	0	0	
7. Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	29,915	95,190	318
7.1. Đầu tư thiết bị	Tỷ đồng	1,587	71,990	
7.2. Đầu tư dự án+ĐTTC	Tỷ đồng	28,328	23.200	
8. Lao động định biên (không bao gồm khoán gộp thuê ngoài)	Người	259	292	113
9. Thu nhập bình quân (bao gồm khoán gộp thuê ngoài)	Tr.đồng/ Người/tháng	7,815	8,177	105
II. HỢP NHẤT MẸ-CON				
1. Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	3.035,221	3.665,088	121
2. Doanh thu	Tỷ đồng	2.600,189	2.853,566	110
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	60,619	79,971	132
4. Nộp Ngân sách NN	Tỷ đồng	110,457	105,696	96
5. Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	328,519	1.265,586	385

Danh mục đầu tư của Công ty mẹ năm 2019 (Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm)

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động đã được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu khi cần thiết bao gồm cả việc điều chỉnh giá trị các hạng mục đầu tư nếu thấy cần thiết;

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.509.091 cổ phần, chiếm **58,8259 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 36.640.691 cổ phần, chiếm **41,0486%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 20.400 cổ phần, chiếm **0,0229 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

b) Đại hội đã thảo luận, thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (theo Tờ trình số 125/2019/TTr-HĐQT)

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC với 1 số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018, như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính Công ty mẹ
1	Tổng tài sản	4.428.401.787.664	2.764.954.219.668
2	Doanh thu	2.600.189.025.040	216.833.966.325
3	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận trước thuế	60.617.826.919	3.219.397.736
4	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế	46.526.939.455	3.219.397.736
5	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận phân bổ cho công ty Mẹ	29.979.825.019	3.219.397.736

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.507.991 cổ phần, chiếm **58,8247 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 36.662.191 cổ phần, chiếm **41,0726 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

c) Đại hội đã thảo luận, thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2019 (theo Tờ trình số 124/2019/TTr-HĐQT)

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.130.782 cổ phần, chiếm **99,8532 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.900 cổ phần, chiếm **0,0044 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 35.500 cổ phần, chiếm **0,0398 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

d) ĐH đã thảo luận và thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 (theo tờ trình số 123/2019/TTr-HĐQT), cụ thể như sau:

+ Thù lao thực tế chi trả của HĐQT năm 2018 là 1.596.000.000 đồng/năm (*Một tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn/năm*)

- Thù lao thực tế chi trả của Ban Kiểm soát năm 2018 là: 583.600.000 đ/năm (*Năm trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn/năm*)

- Thù lao của HĐQT năm 2019 (05 thành viên) là 1.680.000.000 đồng/năm (*Một tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng/năm*); bình quân 140.000.000 đ/tháng

- Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2019 (03 thành viên) là 720.000.000 đồng/năm (*Bảy trăm hai mươi triệu đồng/năm*); bình quân 60.000.000 đ/tháng.

Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát (chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác): chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách hoạt động chung của LICOGI được xác định trong Kế hoạch tài chính năm 2019, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp với Điều lệ Tổng Công ty LICOGI - CTCP, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của LICOGI.

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.134.682 cổ phần, chiếm **99,8575 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 3.900 cổ phần, chiếm **0,0044 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 31.600 cổ phần, chiếm **0,0354 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

e) ĐH đã thảo luận và thông qua Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty chủ động ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty LICOGI – CTCP tại thời điểm Báo cáo tài chính gần nhất (không bao gồm đầu tư, mua bán tài sản và mua bán cổ phần theo Điều lệ Tổng công ty) theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 169/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2018 của ĐHĐCĐ (theo Tờ trình số 127/2019/TTr - HĐQT).

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.518.691 cổ phần, chiếm **58,8367 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 36.651.491 cổ phần, chiếm **41,0607%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188%** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

f) Đại hội đã thảo luận và thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2019 (theo tờ trình số 08/2019/TTr-BKS).

Nội dung biểu quyết:

Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của LICOGI (bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) và soát xét Báo cáo tài chính (riêng lẻ và hợp nhất) bán niên, gồm:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, có địa chỉ tại Số 1, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam, có địa chỉ tại Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

- Công ty TNHH Kiểm toán BDO, có địa chỉ tại Tầng 20, Tòa nhà ICON 4, số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP Hà Nội..

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, có địa chỉ tại Tầng 8 Tòa nhà VG, 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

- Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam), có địa chỉ tại Tầng 18 Tòa tháp Quốc tế Hòa Bình, số 106 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Đại hội ủy quyền và giao HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (bao gồm cả việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên) từ danh sách nêu trên. Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, ủy quyền và giao HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng do Bộ Tài chính công bố tại Quyết định số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018.

Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.138.582 cổ phần, chiếm **99,8619 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 31.600 cổ phần, chiếm **0,0354 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

g) Đại hội đã thảo luận và thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trong trường hợp có sự thay đổi về nhân sự thành viên HĐQT/BKS (theo tờ trình số 134/2019/TTr-HĐQT).

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.159.382 cổ phần, chiếm **99,8852 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu

biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 10.800 cổ phần, chiếm **0,0121 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là 16.796 cổ phần, chiếm **0,0188 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

5.3. Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS.

a) Đại hội đã nghe **Ông Phan Thanh Hải** - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo về việc Ông Dương Xuân Quang, Chủ tịch HĐQT và Ông Ung Tiến Đỗ, Thành viên HĐQT là Người đại diện vốn của Nhà nước tại Tổng công ty có Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH sẽ đương nhiên mất tư cách thành viên HĐQT theo điểm b, khoản 1, Điều 48 Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP.

ĐH cũng đã nghe **Ông Phan Thanh Hải** báo cáo về việc Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh BĐS Khu Đông – Cổ đông chiến lược chiếm 35% Vốn Điều lệ của LICOGI đề nghị ĐHCĐ miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với Ông Hoàng Quốc Quân theo nguyện vọng của Ông Hoàng Quốc Quân và bà Lê Thanh Huyền, Trưởng ban Kiểm soát có đơn xin từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát vì lý do cá nhân.

- Đại hội đã biểu quyết thông qua báo cáo của HĐQT về việc đương nhiên mất tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Dương Xuân Quang từ ngày 25/12/2018 và Ông Ung Tiến Đỗ từ ngày 17/12/2018.

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.186.978 cổ phần, chiếm **100 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Đại hội đã biểu quyết miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Hoàng Quốc Quân và miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Lê Thanh Huyền.

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.186.978 cổ phần, chiếm **100 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

b) Đại hội đã tiến hành ứng cử, đề cử, bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT, 02 thành viên BKS theo hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín, đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty LICOGI và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS đã được ĐHCĐ thông qua.

Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT cụ thể như sau:

Tổng số phiếu thu được: **61,**

đại diện: **89.186.978** cổ phần

Số phiếu hợp lệ: **59** phiếu,

tương ứng với **89.173.778** cổ phần, chiếm **99,9013%**

Số phiếu không hợp lệ: 2 phiếu,

tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

tương ứng với 13.200 cổ phần, chiếm 0,0148 %
tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Kết quả bầu cử từ cao xuống thấp như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ứng Tiến Đỗ	44	143,5439
2	Đình Việt Tùng	38	87,6669
3	Nguyễn Danh Quân	54	68,4821

Danh sách những ông/bà có tên dưới đây đã trúng cử thành viên HĐQT Tổng Công ty Licogi nhiệm kỳ 2016-2020:

1. Ông Ứng Tiến Đỗ
2. Ông Đình Việt Tùng
3. Ông Nguyễn Danh Quân

Có Biên bản kiểm phiếu đính kèm.

Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS cụ thể như sau:

Tổng số phiếu thu được: 61,

đại diện: 89.186.978 cổ phần

Số phiếu hợp lệ: 59 phiếu,

tương ứng với 89.169.082 cổ phần, chiếm 99,8961%

tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 2 phiếu,

tương ứng với 17.896 cổ phần, chiếm 0,0200 %

tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Kết quả bầu cử từ cao xuống thấp như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thu Trang	55	105,4676
2	Kiều Bích Hoa	46	94,3190

Danh sách những ông/bà có tên dưới đây đã trúng cử thành viên BKS Tổng Công ty Licogi nhiệm kỳ 2016 – 2020:

1. Bà Nguyễn Thu Trang
2. Bà Kiều Bích Hoa

Có Biên bản kiểm phiếu đính kèm

5.4. Đại hội đã biểu quyết ủy quyền cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với các tờ trình sau:

- Tờ trình số 129/2019/TTr-HĐQT về việc tiếp tục thực hiện thoái vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của LICOGI theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2018;

- Tờ trình số 128/2019/TTr - HĐQT về việc đầu tư tăng vốn của LICOGI tại các doanh nghiệp có vốn góp và Thành lập mới doanh nghiệp;

- Tờ trình số 131/2019/TTr-HĐQT về việc tiếp tục triển khai kế hoạch thu xếp vốn bằng việc phát hành trái phiếu để đầu tư Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt của Công ty TNHH MTV Nhà ở và Đô thị LICOGI và sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành trái phiếu kèm theo Nghị quyết số 169/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2018 của ĐHĐCĐ Tổng công ty LICOGI – CTCP.

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 89.186.978 cổ phần, chiếm **100 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là 0 cổ phần, chiếm **0 %** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này được ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào hồi 14h30 ngày 21/6/2019 ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình làm việc.

Biên bản, Nghị quyết Đại hội đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

Biên bản này được lập thành 09 (Chín) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC), một (01) bản gửi Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Khu Đông, một (01) bản gửi Công ty TNHH Đầu tư Gia Cường; một (01) bản gửi Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, 01 bản gửi UBCK Nhà nước, 01 bản gửi Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, 03 (ba) bản lưu tại trụ sở chính của LICOGI và được đăng tải trên Website của Tổng công ty LICOGI - CTCP.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Oanh

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



**Phó chủ tịch HĐQT
Phan Thanh Hải**

Tài liệu lưu kèm:

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;
2. Quy chế làm việc của Đại hội;
3. Quy chế Bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS
4. Các tờ trình:
 - Tờ trình thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và định biên lao động năm 2019;
 - Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
 - Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019;
 - Tờ trình về thành lập mới doanh nghiệp và đầu tư tăng vốn của LICOGI tại các doanh

nghiệp có vốn góp;

- Tờ trình về tiếp tục thực hiện thoái vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của LICOGI theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018.

- Tờ trình tiếp tục triển khai kế hoạch thu xếp vốn bằng việc phát hành trái phiếu để đầu tư Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt của Công ty TNHH MTV Nhà ở và Đô thị LICOGI và sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành trái phiếu kèm theo Nghị quyết số 169/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2018 của ĐHĐCĐ Tổng công ty LICOGI – CTCP

- Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT chủ động ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty LICOGI – CTCP tại thời điểm báo cáo tài chính gần nhất;

- Tờ trình Quyết toán chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019;

- Tờ trình thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính.

- Tờ trình mất tư cách thành viên HĐQT, và miễn nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

- Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

5. Báo cáo của HĐQT;

6. Báo cáo của TGD;

7. Báo cáo của BKS;

8. Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán;

9. Biên bản bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS;

10. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết;

11. Danh sách đăng ký cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019 TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

(Đã được ĐHĐCĐ thông qua kèm theo Biên bản số 135/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/6/2019)

Nội dung
- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các CĐ có mặt, phát tài liệu. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Khai mạc ĐH: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu.
NỘI DUNG ĐẠI HỘI
- Thông qua Chương trình làm việc. - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. - Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và BKS
- Báo cáo của HĐQT
- BC của TGD về Kết quả SXKD 2018 và Kế hoạch SXKD 2019.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát; - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
Thông qua các tờ trình: + Kết quả SXKD, đầu tư năm 2018; Kế hoạch SXKD, đầu tư, định biên lao động năm 2019; + Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán; + PA phân phối lợi nhuận năm 2018 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2019; + Ủy quyền cho HĐQT chủ động ký kết các hợp đồng, giao dịch cho giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của LICOGI tại thời điểm Báo cáo tài chính gần nhất (không bao gồm đầu tư, mua bán tài sản và mua bán cổ phần) theo Nghị quyết số 169/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2018; + Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và thù lao của HĐQT, BKS năm 2019; + Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019; + Ủy quyền cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với các Tờ trình: số 128/2019/TTr-HĐQT, số 129/2019/TTr-HĐQT, số 131/2019/TTr-HĐQT.
- Phát biểu của đại diện lãnh đạo các cổ đông lớn.
- Phát biểu thảo luận của các cổ đông.
- Miễn nhiệm TV HĐQT, BKS; Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS và BQ các nội dung tờ trình.
Giải lao
- Thông qua Biên bản bầu BS TV HĐQT, BKS và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết.
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Bế mạc Đại hội.

PHỤ LỤC 1. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CỦA CÔNG TY MẸ

(Kèm theo Biên bản số 135/2019/BB- ĐHĐCĐ ngày 21/6/2019
ĐHĐCĐ thường niên 2019 của LICOGI)

Đvt: Tỷ đồng

ST	Phân loại đầu tư	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
A	ĐẦU TƯ MÁY MÓC THIẾT BỊ + SỬA CHỮA THIẾT BỊ	71,990	
I	Đầu tư thiết bị	64,368	
1	Dự án đầu tư năng lực thiết bị thi công năm 2015 giai đoạn II của TCT	8,920	
	02 gầu đào tường mới + Phụ kiện, Phụ tùng kèm theo	8,920	
2	Đầu tư mới xe, máy, thiết bị. Công cụ dụng cụ và thiết bị phụ trợ	55,448	
2.1	Thiết bị phục vụ thi công hạ tầng giao thông (máy đào, máy san, máy ủi, xe ben...)	48,000	
2.2	Các thiết bị phụ trợ (máy bơm, nén khí, phát điện...)	3,000	
2.3	Gầu khoan đất các kích thước (D1400, D1200, D1000, D800)	0,189	
2.4	Cần khoan đất 90m cho máy khoan BG40	1,200	
2.5	Gầu cạp tường vây, ống vách, tank chứa, cừ vách	3,059	
II	Sửa chữa + Bảo dưỡng xe, máy, thiết bị thi công	7,622	
B	ĐẦU TƯ DỰ ÁN	23,200	
1	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Tổng công ty - E7 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội	22,200	
2	Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà LICOGI- Nhà G1, 491 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	1,000	
	TỔNG CỘNG	95,190	

**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội
Mã số DN: 0100106440
Điện thoại: (84-4) 38542365

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 136/2019/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ TƯ (NĂM 2019)
TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH11 ngày 24/11/2010;
- Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP (Sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất) được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/6/2018;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (“ĐHĐCĐ”) lần thứ Tư (năm 2019) của Tổng công ty LICOGI – CTCP số 135/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/ 6 /2019;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019; Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2019.

Điều 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2019, với các nội dung chủ yếu sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018
I	CÔNG TY MẸ			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900,000	900,000
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	449,056	505,811
3	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	530,248	180,589
4	Doanh thu	Tỷ đồng	528,931	216,834
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(55,464)	3,219



6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	3,397	2,350
7	Đầu tư	Tỷ đồng	103,124	29,915
8	Cổ tức	%	0	0
9	Lao động định biên	Người	296	259
10	Thu nhập bình quân/ người/tháng	Triệu đồng	7,700	7,815
II HỢP NHẤT MẸ - CON				
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	4.127,284	3.035,221
2	Doanh thu	Tỷ đồng	3.411,170	2.600,189
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	96,462	60,619
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	114,633	110,457
5	Đầu tư	Tỷ đồng	1.585,779	328,519
6	Thu nhập BQ (người/tháng)	Tr.đồng	8,127	8,140

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2019.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % KH19/TH18
I. CÔNG TY MẸ				
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900	900	100
2. Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	180,589	603,092	334
3. Doanh thu	Tỷ đồng	216,834	502,185	150
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,219	(26,981)	-938
5. Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	2,350	3,925	167
6. Cổ tức	%	0	0	
7. Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	29,915	95,190	318
7.1. Đầu tư thiết bị	Tỷ đồng	1,587	71,990	
7.2. Đầu tư dự án+DTTC	Tỷ đồng	28,328	23.200	
8. Lao động định biên (không bao gồm khoán gọn thuê ngoài)	Người	259	292	113
9. Thu nhập bình quân (bao gồm khoán gọn thuê ngoài)	Tr.đồng/ Người/tháng	7,815	8,177	105%
II. HỢP NHẤT MẸ-CON				
1. Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	3.035,221	3.665,088	121
2. Doanh thu	Tỷ đồng	2.600,189	2.853,566	110
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	60,619	79,971	132
4. Nộp Ngân sách NN	Tỷ đồng	110,457	105,696	96
5. Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	328,519	1.265,586	385

Danh mục đầu tư của Công ty mẹ năm 2019 (Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm)

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, định biên lao động đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Điều này và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu khi cần thiết bao gồm cả việc điều chỉnh giá trị các hạng mục đầu tư nếu thấy cần thiết;

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC với 1 số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018, như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính Công ty mẹ
1	Tổng tài sản	4.428.401.787.664	2.764.954.219.668
2	Doanh thu	2.600.189.025.040	216.833.966.325
3	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận trước thuế	60.617.826.919	3.219.397.736
4	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế	46.526.939.455	3.219.397.736
5	Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận phân bổ cho công ty Mẹ	29.979.825.019	3.219.397.736

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2019, cụ thể như sau:

- Năm 2018, Công ty mẹ - Tổng công ty LICOGI – CTCP lãi 3,219 tỷ đồng, nhưng do lỗ lũy kế từ các năm 2016, 2017 nên không trích lập các quỹ và tỷ lệ chi trả cổ tức là 0%.
- Năm 2019 dự kiến lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ lỗ 26,981 tỷ đồng và lỗ lũy kế các năm 2016, 2017 nên tỷ lệ chi trả cổ tức là 0%.

Điều 5. Thông qua Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty chủ động ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty LICOGI – CTCP tại thời điểm Báo cáo tài chính gần nhất (không bao gồm đầu tư, mua bán tài sản và mua bán cổ phần theo Điều lệ Tổng công ty) theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 169/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2018 của ĐHĐCĐ (theo Tờ trình số 127/2019/TTr - HĐQT).

Điều 6. Thông qua quyết toán chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018 và thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 (theo tờ trình số 123/2019/TTr-HĐQT), cụ thể:

- Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2018 là 1.596.000.000 đ/năm (Một tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu đồng/năm), chi trả cho BKS là 583.600.0000 đồng/năm (Năm trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm nghìn đồng/năm).

- Thù lao cho HĐQT năm 2019 là 1.680.000.000 đồng/năm (Một tỷ, sáu trăm tám mươi triệu đồng/năm), bình quân: 140.000.000 đồng/tháng.

- Thù lao cho BKS năm 2019 là 720.000.000 đồng/năm (Bảy trăm hai mươi triệu đồng/năm), bình quân: 60.000.000 đồng/tháng

Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: thuộc ngân sách hoạt động chung năm 2019 của LICOGI và được chi trả theo phát sinh thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp với Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của LICOGI.

Điều 7. Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của LICOGI (bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) và soát xét Báo cáo tài chính (riêng lẻ và hợp nhất) bán niên năm 2019 của LICOGI theo tờ trình số 08/2019/TTr-BKS, gồm:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, có địa chỉ tại Số 1, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam, có địa chỉ tại Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

- Công ty TNHH Kiểm toán BDO, có địa chỉ tại Tầng 20, Tòa nhà ICON 4, số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP Hà Nội..

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, có địa chỉ tại Tầng 8 Tòa nhà VG, 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

- Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam), có địa chỉ tại Tầng 18 Tòa tháp Quốc tế Hòa Bình, số 106 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (bao gồm cả việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên) từ danh sách các công ty kiểm toán nêu trên. Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán; ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng do Bộ Tài chính công bố tại Quyết định số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018.

Điều 8. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trong trường hợp có sự thay đổi về nhân sự thành viên HĐQT/BKS trong năm 2019 (theo tờ trình số 134/2019/TTr-HĐQT).

Điều 9. ĐHĐCĐ thông qua báo cáo của HĐQT về việc đương nhiên mất tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Dương Xuân Quang kể từ ngày 25/12/2018 và Ông Ứng Tiến Đỗ kể từ ngày 17/12/2018 theo điểm b, khoản 1, Điều 48 Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP.

Điều 10. ĐHĐCĐ biểu quyết miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Hoàng Quốc Quân và miễn nhiệm thành viên BKS Tổng công ty LICOGI – CTCP nhiệm kỳ 2016 – 2020 đối với bà Lê Thanh Huyền theo nguyện vọng của cá nhân.

Điều 11. ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS Tổng công ty LICOGI – CTCP nhiệm kỳ 2016 – 2020; cụ thể như sau:

Những ông/bà có tên dưới đây trúng cử HĐQT Tổng công ty LICOGI – CTCP:

- Ông Ứng Tiến Đỗ, sinh ngày 05/10/1958;
- Ông Đinh Việt Tùng, sinh ngày 30/10/1974;
- Ông Nguyễn Danh Quân, sinh ngày 29/12/1974;

Những ông/bà có tên dưới đây trúng cử BKS Tổng công ty LICOGI – CTCP:

- Bà Kiều Bích Hoa, sinh ngày 24 /11/1983;
- Bà Nguyễn Thu Trang, sinh ngày 11/08/1985;

Điều 12. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với các tờ trình sau:

- Tờ trình số 129/2019/TTr-HĐQT về việc tiếp tục thực hiện thoái vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của LICOGI theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Tờ trình số 128/2019/TTr - HĐQT về việc đầu tư tăng vốn của LICOGI tại các doanh nghiệp có vốn góp và Thành lập mới doanh nghiệp;
- Tờ trình số 131/2019/TTr-HĐQT về việc tiếp tục triển khai kế hoạch thu xếp vốn bằng việc phát hành trái phiếu để đầu tư Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt của Công ty TNHH MTV Nhà ở và Đô thị LICOGI và sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành trái phiếu kèm theo Nghị quyết số 169/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2018 của ĐHĐCĐ Tổng công ty LICOGI – CTCP.

Điều 13. Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua (21/6/2019).
- Các Ông/Bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của LICOGI chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ LICOGI./.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn NN;
- Công ty TNHH Đầu tư và KD BĐS Khu Đông;
- Công ty TNHH Đầu tư Gia Cường;
- Phòng ĐKKD Tp.Hà Nội;
- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Đăng tải trên Website của Licogi;
- Lưu VP HĐQT.



PHỤ LỤC 1. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CỦA CÔNG TY MẸ
 (Kèm theo Nghị quyết số 136/2019/BB- ĐHĐCĐ ngày 21/6/2019
 ĐHĐCĐ thường niên 2019 của LICOGI)

Đvt: Tỷ đồng

STT	Phân loại đầu tư	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
A	ĐẦU TƯ MÁY MÓC THIẾT BỊ + SỬA CHỮA THIẾT BỊ	71,990	
I	Đầu tư thiết bị	64,368	
1	Dự án đầu tư năng lực thiết bị thi công năm 2015 giai đoạn II của TCT	8,920	
	02 gầu đào tường mới + Phụ kiện, Phụ tùng kèm theo	8,920	
2	Đầu tư mới xe, máy, thiết bị. Công cụ dụng cụ và thiết bị phụ trợ	55,448	
2.1	Thiết bị phục vụ thi công hạ tầng giao thông (máy đào, máy san, máy ủi, xe ben...)	48,000	
2.2	Các thiết bị phụ trợ (máy bơm, nén khí, phát điện...)	3,000	
2.3	Gầu khoan đất các kích thước (D1400, D1200, D1000, D800)	0,189	
2.4	Cần khoan đất 90m cho máy khoan BG40	1,200	
2.5	Gầu cạp tường vây, ống vách, tank chứa, cừ vách	3,059	
II	Sửa chữa + Bảo dưỡng xe, máy, thiết bị thi công	7,622	
B	ĐẦU TƯ DỰ ÁN	23,200	
1	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Tổng công ty - E7 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội	22,200	
2	Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà LICOGI- Nhà G1, 491 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	1,000	
	TỔNG CỘNG	95,190	

